

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9.

1. Các Luật gồm:

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Luật Thanh niên (sửa đổi); Luật doanh nghiệp (sửa đổi); Luật Đầu tư (sửa đổi); Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống thiên tai và Luật Đê điều; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

2. Các Nghị quyết:

Tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV thông qua 21 Nghị quyết, trong đó cần tập trung tuyên truyền một số Nghị quyết sau:

- Nghị quyết số 102/2020/QH14 phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu;

- Nghị quyết số 103/2020/QH14 phê chuẩn Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa một bên là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và một bên là Liên minh Châu Âu và các nước thành viên Liên minh Châu Âu;

- Nghị quyết số 104/2020/QH14 về việc gia nhập Công ước số 105 của Tổ chức Lao động quốc tế về Xóa bỏ lao động cưỡng bức;

- Nghị quyết số 107/2020/QH14 về kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp được quy định tại Nghị quyết số 55/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 28/2016/QH14 ngày 11/11/2016;

- Nghị quyết số 113/2020/QH14 về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của cơ quan giải quyết tranh chấp đầu tư theo Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa một bên là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và một bên là Liên minh Châu Âu và các nước thành viên Liên minh Châu Âu;

- Nghị quyết số 116/2020/QH14 về việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác;

- Nghị quyết số 120/2020/QH14 về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

- Nghị quyết số 121/2020/QH14 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em;

- Nghị quyết số 122/2020/QH14 về kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức tuyên truyền

- Tổ chức lồng ghép cùng với các hội nghị khác để tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của các Luật, Nghị quyết cho công chức cơ quan, đặc biệt là đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn;

- Tuyên truyền bằng hình thức đăng tải trên trang thông tin, điện tử cơ quan; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tuyên truyền thông qua hệ thống tuyên truyền viên tại các thôn, bản vùng dân tộc thiểu số. Khuyến khích các hình thức tuyên truyền bằng tiếng dân tộc thiểu số để đồng bào các dân tộc dễ tiếp cận cũng như khai thác sử dụng các văn bản luật.

- Tổ chức giới thiệu, phổ biến tinh thần, nội dung các luật, nghị quyết mới cho đồng bào các dân tộc thiểu số bằng các hình thức khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, như: Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật lồng ghép trong các buổi họp thôn, bản; thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở....

- Tổ chức tuyên truyền lồng ghép với các đề án, chính sách dân tộc đang được triển khai thực hiện tại các địa phương vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh như: Đề án “Thực hiện nếp sống văn hóa trong tang lễ vùng đồng bào Mông, tỉnh Thanh Hóa năm 2013 - 2020”; Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2021 theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 8/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ”; Đề án “Giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020”; Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017; Kế hoạch tuyên truyền thực hiện Đề án: “Tăng cường, đảm bảo an ninh biên giới phía Tây tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020” năm 2020; Hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức, tăng cường thông tin cho người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số Chính sách đối với Người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tuyên truyền nhắc lại thông qua các kỳ sinh hoạt chi bộ, hội nghị triển khai nhiệm vụ chuyên môn, công chức tự nghiên cứu ...

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh.

- Nội dung: Tập trung tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 theo các nội dung định hướng tại Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh.

- Hình thức: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến tại các cuộc họp hàng tháng của các chi bộ, phòng chuyên môn và các hội nghị của Đảng ủy, Cơ quan, phổ biến tới toàn thể công chức, đảng viên và người lao động.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn vùng dân tộc miền núi.

UBND các huyện miền núi và huyện có xã miền núi giáp ranh căn cứ vào Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về tổ chức tuyên truyền, phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9; căn cứ vào tình hình và chức năng, nhiệm vụ cụ thể trên địa bàn, giao cho phòng dân tộc (hoặc) cơ quan tham mưu công tác dân tộc của huyện, phối hợp với Hội đồng PBGDPL của huyện tổ chức triển khai thực hiện

tốt Kế hoạch số 198/KH-UBND và Kế hoạch này, nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc miền núi, góp phần đưa pháp luật vào cuộc sống, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn trong tình hình mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

2. Giao Phòng Chính sách và Tuyên truyền chịu trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo Ban triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch đề ra.

Văn phòng Ban Dân tộc chịu trách nhiệm đăng tải các nội dung Luật, một số điều sửa đổi, bổ sung các Luật và các Nghị quyết đã được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 tại trang thông tin điện tử cơ quan; Trưởng các phòng thuộc cơ quan Ban Dân tộc chịu trách nhiệm phổ biến Kế hoạch này đến công chức thuộc phòng để thực hiện.

2. UBND các huyện miền núi và huyện có xã miền núi giáp ranh triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch; Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ban Dân tộc tỉnh (trước ngày 15/11/2020) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo qui định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh (để b/c);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Ban (b/c);
- UBND 11 huyện MN và 7 huyện, thị xã có xã MN giáp ranh;
- 11 phòng dân tộc các huyện MN và cơ quan làm công tác dân tộc 7 huyện có xã MN giáp ranh;
- Trưởng các Phòng chuyên môn BDT (t/h) ;
- Đăng Website Ban;
- Lưu VT, CSTT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Cầm Bá Tường